

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 572 /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 07 tháng 9 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; Số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2638/SKHĐT-VX ngày 31 tháng 8 năm 2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

## 1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh:

a) Căn cứ danh mục dự án đầu tư tại Điều 1 Quyết định này, khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho các chủ đầu tư làm cơ sở triển khai thực hiện.

b) Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện trên tinh thần tiết kiệm; quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả và theo đúng quy định. Định kỳ vào trước ngày 22 hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 tính đến ngày 20 của tháng báo cáo về cơ quan chủ trì Chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Căn cứ danh mục dự án đầu tư tại Điều 1 Quyết định này, khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho các dự án đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung đầu tư của Chương trình.

b) Chủ động đối ứng, lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước. Trường hợp có các danh mục dự án trùng lặp, chồng chéo kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua cơ quan chủ trì Chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư*) để tham mưu điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

c) Tổ chức triển khai thực hiện trên tinh thần tiết kiệm; quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả và theo đúng quy định. Định kỳ vào trước ngày 22 hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 tính đến ngày 20 của tháng báo cáo về cơ quan chủ trì Chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính thông báo bổ sung có mục tiêu năm 2022 (*vốn đầu tư phát triển được phân bổ, giao dự toán cho các huyện, thành phố tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum*) cho ngân sách huyện, thành phố để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình.

## 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu

tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 cho các chủ đầu tư (đối với các dự án giao đơn vị cấp tỉnh quản lý, làm chủ đầu tư) khi các dự án đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định.

b) Kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

5. Ban Dân tộc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Chương trình đảm bảo theo quy định. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**Điều 3.** Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KGVX, KTTH.PHD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**